

Số: 048 /KH-UBND

Cà Mau, ngày 13 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” (gọi tắt là Đề án 315), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 315 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, thống nhất, hiệu quả, bảo đảm các mục tiêu tại Đề án 315.
- Góp phần thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên gắn với nhiệm vụ chính trị, đáp ứng tình hình mới của đất nước.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện các nội dung của Đề án 315 phải đúng mục tiêu, yêu cầu thực tiễn, xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, trách nhiệm thực hiện và thời gian hoàn thành, bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, có sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện.
- Phát huy vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong công tác hòa giải ở cơ sở; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận; huy động các nguồn lực xã hội tham gia, hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở.
- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở; tiếp tục nhân rộng các mô hình hay cách làm hiệu quả về hòa giải ở cơ sở.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở tạo động lực thúc đẩy sự đổi mới, sáng tạo và ngày càng hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới, góp phần thiết thực

vào phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể

- Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định về công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; biên soạn, in ấn, đăng tải tài liệu các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở trên mạng internet đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

- Phân đầu tối thiểu 01 tập huấn viên cấp tỉnh/100 tổ hòa giải ở cơ sở.

- 100% đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp xã được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Phân đầu ít nhất 10% tổ hòa giải ở cơ sở được luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ Chỉ huy quân sự, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, người đã từng là Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Điều tra viên hỗ trợ về chuyên môn pháp luật.

- Từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn, tỷ lệ này là 100% trong thời gian 06 tháng kể từ khi được công nhận.

- 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

- Phân đầu đến hết năm 2030, tỷ lệ hòa giải thành trên phạm vi toàn tỉnh đạt từ 85% trở lên. Đối với các xã, phường được chọn làm điểm chỉ đạo của tỉnh, tỷ lệ này là trên 90%.

- Phân đầu đến hết năm 2030, có ít nhất 05% đơn vị cấp xã đạt yêu cầu của mô hình “Cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Phạm vi thực hiện trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Thời gian thực hiện từ năm 2024 đến năm 2030.

- *Giai đoạn 1 (từ năm 2024 đến năm 2026):* Thực hiện chỉ đạo điểm; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp xã, hòa giải viên ở cơ sở; xây dựng, phát hành các tài liệu hướng dẫn kỹ năng cho hòa giải viên; sơ kết thực hiện Đề án.

- *Giai đoạn 2 (từ năm 2027 đến năm 2030):* Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn nhân rộng mô hình “Cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở” trên phạm vi toàn tỉnh; kiểm tra, tổng kết thực hiện Đề án.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Thực hiện chỉ đạo điểm

a) Giao Sở Tư pháp phối hợp với các địa phương tham mưu UBND tỉnh lựa chọn 02 đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh thực hiện chỉ đạo điểm của Bộ Tư pháp theo điểm a, mục 1, phần IV, Quyết định 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Chọn 08 đơn vị cấp xã bao gồm: Phường Vĩnh Trạch, các xã: Hưng Hội, Long Điền, Hồng Dân, Đất Mũi, Cái Nước, Thới Bình, Quách Phẩm để thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm của tỉnh.

- Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau:

+ Rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

+ Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ Chỉ huy quân sự, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên phối hợp, hỗ trợ cho tổ hòa giải ở cơ sở.

+ Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho công chức Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (phụ trách lĩnh vực Tư pháp cấp xã).

+ Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở thông qua các hoạt động tổ chức các lớp tập huấn; cấp phát tài liệu; tổ chức hội nghị giao lưu, trao đổi kinh nghiệm,...

+ Triển khai mô hình “Cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

+ Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định.

+ Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

+ Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026.

c) Tổng kết, rút kinh nghiệm; phổ biến, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027 - 2030.

2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp xã

a) Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp xã bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả như mục tiêu đã đề ra; bổ sung nguồn tập huấn viên là đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên, Hội thẩm nhân dân, luật gia, luật sư, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp xã bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên (tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Chỉ đạo, tổ chức rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; huy động cán bộ, công chức cấp xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Chỉ đạo, tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, công chức Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (phụ trách lĩnh vực Tư pháp cấp xã).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

a) Rà soát quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và văn bản hướng dẫn thi hành, các văn bản khác có liên quan để đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về cơ chế, chính sách phù hợp đối với hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026.

b) Bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nội dung chi, mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch, cơ quan báo chí và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Trang Thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Cà Mau, Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã và trên các nền tảng mạng xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Thu hút đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ Chỉ huy quân sự, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp về công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8. Tổ chức hội nghị, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi.

a) Tổ chức hội nghị, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tối thiểu 05 năm 01 lần.

9. Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án 315, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng hòa giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án

a) Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện:
 - + Kiểm tra, khảo sát: Hàng năm.
 - + Sơ kết: Năm 2026.
 - + Tổng kết: Năm 2030.

b) Thực hiện tôn vinh, khen thưởng kịp thời hòa giải viên và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo thời gian sơ kết, tổng kết.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án 315 và Kế hoạch này. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án 315 từng năm.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể và dự toán kinh phí thực hiện theo từng năm; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các địa phương trong quá trình thực hiện Đề án 315 và Kế hoạch này.

- Tham mưu sơ kết, tổng kết, khen thưởng và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 315 và Kế hoạch này theo quy định.

2. Sở Tài chính

Bổ trí kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm đảm bảo thực hiện Đề án 315 và Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

4. Công an tỉnh

Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án 315 và Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027”; chỉ đạo lực lượng Công an phối hợp với cơ quan tư pháp cùng cấp tham gia tập huấn, cung cấp tài liệu, tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

5. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án 315 và Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027”; chỉ đạo lực lượng tích cực, chủ động tham gia làm tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở, tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

6. Báo và Phát thanh, Truyền hình Cà Mau

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình triển khai thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; các mô hình hay, cách làm hiệu quả và gương hòa giải viên giỏi góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, khuyến khích sử dụng hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án 315 và Kế hoạch này. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 315 và Kế hoạch này; tăng cường các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, khuyến khích thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật

thông qua hòa giải ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống ở địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án 315 và Kế hoạch này.

8. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp cung cấp tài liệu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ tập huấn viên; chỉ đạo Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia huy động Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, luật gia, luật sư hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

9. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao Đề án 315 và Kế hoạch này.

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án hằng năm; bố trí kinh phí, nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả.

- Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án 315 và Kế hoạch này trong Báo cáo công tác Tư pháp gửi Sở Tư pháp tổng hợp theo quy định.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Đề án 315 và Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

2. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Đề án.

Trong quá trình thực hiện, phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh, kiến nghị bằng văn bản gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Cục PBGDPL&TGPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- BTT UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị tại Mục V;
- Công TTĐT tỉnh; Trang TT PBGDPL tỉnh;
- Lưu: VT, NC (94). D.M25/8

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Hữu Trí